

Số: **116/2019/QĐST-DS**

Tân Bình, ngày 18 tháng 4 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**

V/v Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN T, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Mai Thị Bích Thảo.

Thư ký phiên họp: Bà Vũ Thị Thu Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận T, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Bà Lê Thị Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 4 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận T, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 63/2019/TLST-DS ngày 25/01/2019 về “Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 04/2019/QĐST-DS ngày 05 tháng 4 năm 2019, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Hà Thị Thủy H - sinh năm 1935; địa chỉ: Đường O, Phường M, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông Nguyễn Bá H1 – sinh năm 1956; địa chỉ: Đường U, Phường G, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh là người đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền ngày 08/01/2019 tại Phòng Công chứng số 4, Thành phố Hồ Chí Minh)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo trình bày của ông Nguyễn Bá H, là người đại diện theo uỷ quyền của người yêu cầu giải quyết việc dân sự - bà Hà Thị Thủy H thì bà H và ông Nguyễn Bá P (đã chết theo trích lục khai tử số 64/TLKT-BS ngày 15/11/2018 của Ủy ban nhân dân phường K, quận R, Thành phố Hà Nội) chung sống với nhau từ năm 1955 có 02 người con chung tên Nguyễn Bá H và Nguyễn Bá B. Năm 20 tuổi, ông Nguyễn Bá B mắc bệnh tâm thần, gia đình đã đưa đi khám và điều trị ngoại trú tại Bệnh viện Tâm thần Thành phố Hồ Chí Minh nhưng vẫn không có kết quả. Hiện ông B chưa có vợ con, không tự chủ được cuộc sống bản thân mà tất cả mọi sinh hoạt hàng ngày phải được người thân phụ giúp, chăm sóc và hiện đang được hưởng trợ cấp bảo trợ xã hội hàng tháng tại Ủy ban nhân dân Phường M, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. Nay bà H yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Nguyễn Bá B mất năng lực hành vi dân sự để thuận tiện trong các thủ tục hành chính liên quan đến ông B sau này.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận T nhận định:

[1] Về áp dụng pháp luật tố tụng:

[1.1] Về thẩm quyền giải quyết: Ông Nguyễn Bá B có địa chỉ cư trú tại Đường O, Phường M, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. Đây là yêu cầu về dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận T theo quy định tại khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[1.2] Về tư cách tố tụng: Theo trích lục khai sinh số 1252/TLKS-BS ngày 26/12/2018 của Ủy ban nhân dân Phường M, quận T và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ thì bà Hà Thị Thủy H là mẹ của ông Bình nên bà H là người có quyền yêu cầu tuyên bố ông B là mất năng lực hành vi dân sự.

[2] Về áp dụng pháp luật nội dung:

[2.1] Xét yêu cầu của bà H :

Căn cứ vào Kết luận giám định pháp y tâm thần số 997/2019/KLGDTC ngày 11 tháng 03 năm 2019 của Trung tâm Pháp y Tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh đối với ông Nguyễn Bá B xác định:

- Về y học: Đang sự bị bệnh tâm thần phân liệt thể di chứng, tiến triển từng giai đoạn với thiếu sót tăng dần (F20.5.1-ICD10).

- Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Đang sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

[2.2] Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận T đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của bà Hà Thị Thủy H về việc yêu cầu tuyên bố ông Nguyễn Bá B mất năng lực hành vi dân sự.

Do đó, Tòa án có đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu của bà Hà Thị Thủy H về việc tuyên bố ông Nguyễn Bá B mất năng lực hành vi dân sự theo quy định tại khoản 1 Điều 22 Bộ luật Dân sự năm 2015.

[3] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Hà Thị Thủy H phải chịu theo quy định.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 22 Bộ luật Dân sự năm 2015;
- Căn cứ khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, Điều 371, 372, 376 và 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của bà Hà Thị Thủy H :

Tuyên bố ông Nguyễn Bá B – sinh năm 1962; địa chỉ: Đường O, Phường M, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh là mất năng lực hành vi dân sự kể từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Lệ phí là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) do bà Hà Thị Thủy H chịu, được trừ toàn bộ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) bà H đã nộp theo biên lai thu số AA/2018/0037809 ngày 15/01/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Bà Hà Thị Thủy H có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 (Mười) ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được niêm yết tại địa phương. Viện kiểm sát nhân dân quận T được quyền kháng nghị trong thời hạn 10 (Mười) ngày, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh được quyền kháng nghị trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

4. Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu thi hành án: Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND Q.T;
- Chi cục Thi hành án DS Q.T;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN–CHỦ TỌA PHIÊN HỢP

Mai Thị Bích Thảo